



GULF OF TONKIN

[illegible]

HYDROGRAPHIC DATUM
APPROXIMATE LEVEL OF LOWEST LOW WATER
OF TIDE HYDROGRAPHIC OR COMPARISON
OF MEANS APPROXIMATE DISEASE DATES AND
NATURAL DISEASE DATES
A. MEANS APPROXIMATE DISEASE DATES

NHA SĨA - DƯ QUỐC - GIA VIỆT - NAM AN - HÀNH
 PRINTED BY THE NATIONAL ENDORSEMENT DIRECTORATE, HANOI
 Ấn hành lần thứ Hai: 8 - 71
 SP/Printing 8 - 71

This glossary lists 10 different uses of the word 'thấp' (low) in Vietnamese, with corresponding English translations and example sentences. The word 'thấp' is highlighted in red in the English examples.

1. (con người) -矮 (short)

Thầy giáo này rất thấp, chỉ cao bằng em thôi.
This teacher is very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.

2. (vật) -低 (low)

Thầy giáo này rất thấp, chỉ cao bằng em thôi.
This teacher is very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.

3. (vật) -低 (low)

Thầy giáo này rất thấp, chỉ cao bằng em thôi.
This teacher is very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.

4. (vật) -低 (low)

Thầy giáo này rất thấp, chỉ cao bằng em thôi.
This teacher is very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.

5. (vật) -低 (low)

Thầy giáo này rất thấp, chỉ cao bằng em thôi.
This teacher is very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.

6. (vật) -低 (low)

Thầy giáo này rất thấp, chỉ cao bằng em thôi.
This teacher is very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.

7. (vật) -低 (low)

Thầy giáo này rất thấp, chỉ cao bằng em thôi.
This teacher is very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.

8. (vật) -低 (low)

Thầy giáo này rất thấp, chỉ cao bằng em thôi.
This teacher is very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.

9. (vật) -低 (low)

Thầy giáo này rất thấp, chỉ cao bằng em thôi.
This teacher is very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.

10. (vật) -低 (low)

Thầy giáo này rất thấp, chỉ cao bằng em thôi.
This teacher is very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.
A teacher, very short, only as tall as I am.

CONTOUR INTERVAL - 20 METERS
SUPPLEMENTARY CONTOURS - 5 AND 10 METERS
RELIEF PARTIALLY SHOWN BY FORM LINES

SPHEROID	EVEREST	ELLIPSOID
GRID	1,000 METER UTM ZONE 48-BLACK NUMBERED LINES	QUADRIANGLE
PROJECTION	TRANSVERSE MERCATOR	PROJECTION
VERTICAL DATUM	APPROXIMATE MEAN SEA LEVEL	HEIGHT OF BENCH
HORIZONTAL DATUM	INDIAN DATUM 1960	12 METERS GRID

[illegible]

GLOSSARY—GLOSSAIRE—CO TV

Ai	village
Bai	village
Chi	parish
Ching	allies
Hai	recesses
Kho	recesses
Lai	allies
Mai	recesses
N, N	mortgage
Pai	mortgage
Phung	village
Sing	recesses

DISTANCE DES COURSES: 20 MÈTRES
LES COURSES INTERCALAIRES: 6 ET 10 MÈTRES
STABILISANT ÉVIDEMMENT PAR LES LIGNES CARACTÉRISTIQUES

[illegible]

TO CONVERT A
MAGNETIC AZIMUTH
TO A GRID AZIMUTH
SUBTRACT 0-9 DEGREE

POUR CONVERTIR
L'AZIMUTH MAGNÉTIQUE
EN AZIMUTH DU VARRILLAGE
SOUSTRAYEZ L'ANGLE 0-9

مِقْدَارُ
فَرْقِ الْوَاسِعِ إِلَى
الْمَقَامِ 0-9

TABLE
0-9 DEGREE
ANGLE OF 0-9
ARC 0-9

0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

10 11 12 13 14 15 16 17 18 19

20 21 22 23 24 25 26 27 28 29

30 31 32 33 34 35 36 37 38 39

40 41 42 43 44 45 46 47 48 49

50 51 52 53 54 55 56 57 58 59

60 61 62 63 64 65 66 67 68 69

70 71 72 73 74 75 76 77 78 79

80 81 82 83 84 85 86 87 88 89

90 91 92 93 94 95 96 97 98 99

[illegible][illegible][illegible][illegible]

1. Họ và tên (viết hoa): NGUYỄN VĂN A 2. Ngày sinh: 15/03/1990 3. Địa chỉ: 123 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM 4. Số điện thoại: 090 123 4567 5. Email: a.nguyen@vni.com	6. Chức vụ: Nhân viên kinh doanh 7. Ngày làm việc: 01/04/2023 8. Thời gian làm việc: 08h00 - 17h00 9. Địa điểm làm việc: Văn phòng Công ty TNHH ABC
10. Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng Marketing 11. Ngày bắt đầu công việc: 01/01/2022 12. Thời gian nghỉ phép: 05 ngày 13. Địa điểm cư trú: 456 Đường Lê Lợi, Quận 2, TP. HCM	14. Chức vụ trước đây: Chuyên viên Marketing 15. Ngày bắt đầu công việc trước đây: 01/07/2020 16. Thời gian nghỉ phép trước đây: 03 ngày 17. Địa điểm cư trú trước đây: 789 Đường Trần Hưng Đạo, Quận 3, TP. HCM

THÀNH HÓA VIỆT NAM